

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 350/2020/HC-PT
Ngày 10-8-2020
V/v khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh.

Ông Hoàng Minh Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh- Cán bộ Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cáo tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 85/2020/TLPT-HC ngày 17 tháng 01 năm 2020 về “*khiếu kiện quyết định hành chính*”.

Do bản án hành chính số 1699/2019/HC- ST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo,

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2199/2020/QĐPT-HC ngày 29 tháng 07 năm 2020, giữa các đương sự:

1/ *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1959 (có mặt)

Địa chỉ: T, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Trần Hoàng Q - Chủ tịch ủy ban nhân Quận 4 (vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

- Ông Nguyễn Huy P - Quyền Trưởng phòng Phòng Tái nguyên và Môi trường Quận 4 (vắng mặt)
 - Ông Lê Trần Vinh B - Phó Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng Quận 4 (có mặt).
 - Bà Nguyễn Hoàng Hạnh T - Chuyên viên Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng Quận 4 (có mặt)
3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Huỳnh Hữu Đ (có mặt)
- Địa chỉ: T, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản đối thoại, người khởi kiện bà Nguyễn Thị Tú trình bày.

Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Hữu Đ là chủ sở hữu của căn nhà số T, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy phép công nhận quyền sở hữu nhà số 608/GP ngày 21 tháng 4 năm 1993 của Ủy ban nhân dân Quận 4.

Ngày 07 tháng 6 năm 2011, Ủy ban nhân dân Quận 4 ban hành Quyết định số 3120/QĐ-UBND-ĐT về việc công bố danh sách các trường hợp bị ảnh hưởng ở dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng để xây dựng công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3) tại Phường 3, Quận 4.

Ngày 07 tháng 12 năm 2011, Ủy ban nhân dân Quận 4 ban hành Quyết định thu hồi đất số 5114/QĐ-UBND-TH về việc thu hồi đất thuộc thửa đất số 104 - tờ bản đồ số 2 và di chuyển toàn bộ căn nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4, để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng để xây dựng dự án công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3).

Ngày 07 tháng 12 năm 2011, Hội đồng Bồi thường của Dự án công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3) ban hành Phương án số: 1746/PA-UBND về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng để xây dựng công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3) do Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Quận 4 làm chủ đầu tư.

Ngày 18 tháng 01 năm 2012, Hội đồng Bồi thường của Dự án công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3) ban hành Phương án số: 09/PA-UBND điều chỉnh nội dung khoản 1 và điểm b, khoản 2 Điều 4 của Phương án số: 1746/PA-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2011 về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện Dự án công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3).

Ngày 22 tháng 4 năm 2016, Ủy ban nhân dân Quận 4 ban hành Quyết định số 1101/QĐ-UBND-TH (GD3) về duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi

đất tại địa chỉ số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, phường 3, Quận 4 (thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 2) trong Dự án công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3).

Ngày 11 tháng 11 năm 2016, Ủy ban nhân dân Quận 4 ban hành Quyết định số 2888/QĐ-UBND-KH(GĐ3) về duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung khi thu hồi đất tại địa chỉ nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, phường 3, Quận 4 (thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 2)

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 4 Ban hành Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH về việc cưỡng chế thu hồi đất tại địa chỉ nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, phường 3, Quận 4 (thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 2) do hộ gia đình ông (bà) Huỳnh Hữu Đ - Nguyễn Thị T đang sử dụng để thực hiện dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng để xây dựng công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3).

Ngày 01. tháng 6 năm 2018, bà Nguyễn Thị T nhận được Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 4.

Bà Nguyễn Thị T có yêu cầu khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 4; với lý do:

1. Dự án không phù hợp với bản đồ quy hoạch Quận 4 (1995-2010) của Thành phố. Ủy ban nhân dân Quận 4 không có dự án phân khu tỉ lệ 1/2000. Căn nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, phường 3, Quận 4 (thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 2) của hộ gia đình ông (bà) Huỳnh Hữu Đ, Nguyễn Thị T đang sử dụng không nằm trong dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng để xây dựng công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3).

2. Bà Nguyễn Thị T yêu cầu ủy ban nhân dân Quận 4 tái định cư căn hộ tại Quận 4, không đồng ý tái định cư tại Quận 7 vì bà đã chấp hành rất tốt mọi chủ trương của chính quyền. Đề nghị chính quyền xin xem xét hoàn cảnh vợ chồng bà đã lớn tuổi, làm thuê tại địa phương; nếu tái định ở Quận 7 thì vợ chồng bà đã già không có được việc làm để mưu sinh.

3. Năm 2012, bà Nguyễn Thị T đã nộp hồ sơ xin di dời tại ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 4 và nhiều lần yêu cầu giải quyết nhưng ủy ban nhân dân Quận 4 không giải quyết mà lại ban hành quyết định cưỡng chế trên là không đúng.

Người bị kiện Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 4 trình bày tại Văn bản số 3635/UBND-NC ngày 06 tháng 12 năm 2018 như sau:

Ngày 24 tháng 6 năm 2009, ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Văn bản số 3042/UBND-ĐT về di dời tháo dỡ và thu hồi đất để xây dựng công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3).

Ngày 07 tháng 6 năm 2011, ủy ban nhân dân Quận 4 ban hành Quyết định số 3120/QĐ-UBND-ĐT: Nhà đất số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4 của ông Huỳnh Hữu Đ và bà Nguyễn Thị T bị ảnh hưởng ở Dự án xây dựng công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3).

Ngày 7 tháng 12 năm 2011, Ủy ban nhân dân quận 4 ban hành quyết định số 5114/QĐ-UBND-TH: Thu hồi khu đất với diện tích đất ở 26.50 m² thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 2 của ông (bà) Huỳnh Hữu Đ

Ngày 22 tháng 4 năm 2016, Ủy ban nhân dân quận 4 ban hành quyết định số 1101/QĐ-UBND-TH (GĐ 3): duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của ông Huỳnh Hữu Đ và bà Nguyễn Thị T với số tiền cụ thể là: Trường hợp nhận nhà tái định cư, tổng số tiền là: 808.514.000 đồng. Trường hợp không tái định cư, nhận tiền tự lo nơi ở mới, tổng số tiền là 812.420.000 đồng.

Căn cứ Văn bản số 2163/UBND-ĐTMT ngày 21 tháng 4 năm 2015 của ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giải quyết chính sách đối với các trường hợp chậm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được phê duyệt trước ngày 01 tháng 7 năm 2014, ngày 11 tháng 11 năm 2016, ủy ban nhân dân Quận 4 ban hành Quyết định số 2888/QĐ-UBND-KH(GĐ3) Duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung khi thu hồi đất tại địa chỉ nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, phường 3, Quận 4 của ông Huỳnh Hữu Đ và bà Nguyễn Thị T với số tiền cụ thể là: Chi phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung (trường hợp tái định cư) với tổng số tiền là: 96.933.000đ. Chi phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung (trường hợp không tái định cư) với tổng số tiền là: 98.480.000đ.

Ngày 16 tháng 8 năm 2016, Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 4 ban hành Quyết định số 2102/QĐ-UBND-NC về việc giải quyết khiếu nại bà Nguyễn Thị T: giữ nguyên Quyết định số 1101/QĐ-UBND-TH (GĐ3) ngày 22/4/2016 của Ủy ban nhân dân Quận 4.

Ngày 09 tháng 6 năm 2016, ngày 16 tháng 6 năm 2016, ngày 23 tháng 6 năm 2016 và ngày 21 tháng 11 năm 2016, Tổ công tác gồm đại diện Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng Quận 4 cùng ủy ban nhân dân Phường 3, ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường 3 đã nhiều lần mời ông Huỳnh Hữu Đ và bà Nguyễn Thị T đến làm việc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và vận động nhận tiền bồi thường, hỗ trợ căn nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4 để tháo dỡ nhà, bàn giao mặt bằng cho Nhà nước. Tuy nhiên, ông Huỳnh Hữu Đ và bà Nguyễn Thị T vẫn không đồng ý nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và không chấp hành việc tháo dỡ nhà để bàn giao mặt bằng theo quy định, làm ảnh hưởng đến tiến độ của dự án.

Ngày 07 tháng 12 năm 2016, Chủ tịch ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6391/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại bà

Nguyễn Thị T có nội dung: Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 2102/QĐ-UBND-NC ngày 16/8/2016 của Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 4.

Căn cứ Báo cáo số 72/BC-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2018 của ủy ban nhân dân Phường 3 về quá trình vận động, thuyết phục hộ ông Huỳnh Hữu Đ và bà Nguyễn Thị T và Công văn đề xuất cưỡng chế số 112/BTGPMB ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Ban Bồi thường, Giải phóng mặt bằng Quận 4:

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 4 có Tờ trình số 407/TTr-TNMT đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4 ban hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất tại địa chỉ nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4 (thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 2) do hộ gia đình ông Huỳnh Hữu Đ và bà Nguyễn Thị T đang sử dụng để thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng để xây dựng công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3).

Trên cơ sở đó, ngày 17 tháng 5 năm 2018, Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 4 đã ban hành Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH về việc cưỡng chế thu hồi đất tại địa chỉ nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, phường 3, Quận 4 (thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 2) do hộ gia đình ông (bà) Huỳnh Hữu Đ - Nguyễn Thị T đang sử dụng để thực hiện dự án xây dựng công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3).

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 4 đã ban hành Quyết định số 2200/QĐ-UBND-NC: Bác toàn bộ nội dung đơn quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị T. Giữ nguyên Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4.

Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 4 đã ban hành Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17 tháng 5 năm 2018 đúng quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Hữu Đ trình bày: Thống nhất với ý kiến và yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T.

Tại bản án hành chính số 1699/2019/HC- ST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

-Căn cứ Điều 69, Điều 71 Luật Đất đai năm 2013;

-Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

-Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án;

1/Bác yêu cầu khởi kiện bà Nguyễn Thị T yêu cầu hủy Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch ủy ban nhân dân Quận 4.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02/12/2019, bà T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày:

Gia đình bà đồng thuận với chủ trương của dự án. Năm 2012, bà có đăng ký để được nhận tái định cư tại chung cư số 01 Tôn Thất Thuyết, Phường 1, Quận 4, có nộp đơn đồng ý di dời. Việc Quận 4 cho rằng bà không đồng ý nhận tái định cư tại Quận 4 và buộc bà nhận tái định cư tại Quận 7 là không đúng Gia đình bà có 5 người, không có chỗ ở, bà yêu cầu được tái định cư tại chỗ. Sau khi được giải quyết tái định cư thì gia đình bà đồng ý di dời.

Ông Đ trình bày: Đồng ý như bà T trình bày.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày: Khi triển khai việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư thì Quận đã thông báo rõ gia đình nào có đơn gửi UBND phường đồng ý tự nguyện di dời trước, đăng ký tái định cư tại chung cư số 01 Tôn Thất Thuyết thì được xét do chỉ có hơn hai mươi căn tái định cư tại đây, còn lại tái định cư tại Quận 7. Quá trình thực hiện hộ bà T không đồng ý giao nhà đất, không có đơn xin tái định cư tại Quận 4 nên đến nay không còn căn hộ tái định cư tại Quận 4 do đã giao hết cho các hộ đã tự nguyện di dời và đăng ký trước. Bà T cho rằng có đăng ký nhận tái định cư tại Quận 4 nhưng không có chứng cứ chứng minh.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Cấp phúc thẩm thực hiện đúng thủ tục tố tụng, không vi phạm.

Về nội dung kháng cáo: Quá trình thực hiện dự án đã có phương án tái định cư trước khi thu hồi đất, gia đình bà T không chấp hành quyết định thu hồi đất nên bị cưỡng chế là đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T là có căn cứ. Bà T kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ gì mới nên đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành, hình thức của quyết định bị khởi kiện số 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17/5/2018 của Chủ tịch UBND Quận 4:

Ngày 07/12/2011, UBND Quận 4 ban hành Quyết định số 5114/QĐ-UBND-TH về việc thu hồi và di chuyển toàn bộ căn nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4 để thực hiện dự án xây dựng công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3), gia đình bà T không khiếu nại quyết định này. Quá trình thực hiện quyết định này, gia đình bà T không chịu nhận tiền bồi thường, không chấp nhận phương án tái định cư, không chấp hành việc di dời, tháo dỡ công trình để bàn giao mặt bằng mặt

dù đã được các cơ quan chức năng, đoàn thể nhiều lần vận động, thuyết phục. Việc khiếu nại của gia đình bà T cũng đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng theo quy định.

Tại điểm c khoản 3 Điều 69 Luật đất đai quy định:

d) Trường hợp người có đất thu hồi không bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thì Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tổ chức vận động, thuyết phục để người có đất thu hồi thực hiện.

Trường hợp người có đất thu hồi đã được vận động, thuyết phục nhưng không chấp hành việc bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức thực hiện việc cưỡng chế theo quy định tại Điều 71 của Luật này.

Quá trình thực hiện quyết định thu hồi đất, gia đình bà T đã được UBND Phường 3, Ủy ban mặt trận tổ quốc nhiều lần vận động, thuyết phục nhưng gia đình bà T không chấp hành. Trên cơ sở Báo cáo số 72/BC-UBND ngày 20/3/2018 của UBND Phường 3 về quá trình vận động, thuyết phục hộ bà T, công văn 112/BTGPMB ngày 29/3/2018 của Ban bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 4, tờ trình số 407/TTr-TNMT ngày 16/4/2018 của Phòng Tài nguyên và môi trường đề xuất Chủ tịch UBND Quận 4 ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất. Chủ tịch UBND Quận 4 ban hành Quyết định 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17/5/2018 về việc cưỡng chế thu hồi đất tại địa chỉ nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, phường 3 Quận 4 của gia đình ông Đ, bà T là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của điểm d khoản 3 Điều 69 và khoản 2 Điều 71 Luật đất đai 2013.

[2]- Về nội dung Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17/5/2018 của Chủ tịch UBND Quận 4 bị khởi kiện:

Nhà đất tại số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4 nằm trong dự án xây dựng công viên Hồ Khánh Hội (giai đoạn 3) đã có quyết định thu hồi đất. Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17/5/2018 của Chủ tịch UBND Quận 4 có nội dung cưỡng chế để thực hiện quyết định thu hồi đất số 5114/QĐ-UBND-TH thu hồi đất tại địa chỉ nhà số 209/42C2 Tôn Thất Thuyết, phường 3 Quận 4 (đất thuộc thửa số 104, tờ bản đồ số 02) của hộ gia đình bà T.

Như vậy, nội dung Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17/5/2018 của Chủ tịch UBND Quận 4 chỉ cưỡng chế đối với nhà đất bị thu hồi nên đúng pháp luật, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 69 Luật đất đai.

Cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện là có căn cứ.

Tại phiên tòa hôm nay, bà T kháng cáo nhưng không có chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo; giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Miễn án phí cho bà T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T; giữ nguyên quyết định Bản án sơ thẩm số 1699/2019/HC-ST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Căn cứ Điều 69, Điều 71 Luật Đất đai năm 2013;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T yêu cầu hủy Quyết định số 1295/QĐ-UBND-TH ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 4.

2. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm:

Miễn án phí sơ thẩm cho bà T. Hoàn lại cho bà T 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0049870 ngày 08/10/2018 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí phúc thẩm: Miễn án phí cho bà T.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- NKK;
- NBK;
- NLQ;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án, ĐĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Hùng